**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

|  |  |
| --- | --- |
| **Trường:**  **Tổ:** | **Họ và tên giáo viên:** |

**CHƯƠNG 4: VIỆT NAM TỪ NĂM 1945 ĐẾN NĂM 1991**

**Tiết:**

**BÀI 14. XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA (TỪ THÁNG 9/1945 ĐẾN THÁNG 12/1946)**

**Lớp day:**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:**

- Nhận biết được những biện pháp chủ yếu để xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng, giải quyết những khó khăn về kinh tế, văn hóa, giáo dục, quân sự,… trong năm đầu sau Cách mạng tháng Tám năm 1945.

- Trình bày được những nét chính về cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân Nam Bộ.

**2. Năng lực:**

**a. Năng lực chung**:

- Năng lực tự học: Tự đặt mục tiêu học tập để nổ lực phấn đấu thực hiện, chủ động trong các hoạt động học tập.

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Khiêm tốn, lắng nghe tích cực trong giao tiếp, diễn đạt tự tin; hiểu rõ nhiệm vụ của cá nhân, nhóm; đánh giá được khả năng của mình và tự nhận công việc phù hợp với bản thân; chủ động hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Năng lực giải quyết vấn đề sáng tạo: Biết đặt câu hỏi trao đổi phản biện; phân tích tóm tắt những thông tin từ nhiều nguồn khác nhau; hình thành được ý tưởng dựa trên những nguôn thông tin đã cho; hứng thú tự do trong suy nghĩ, chủ động ý kiến, phát hiện yếu tố mới tích cực trong những ý kiến khác.

- Năng lực sử dụng ngôn ngữ: Nói chính xác, đúng ngữ điệu, nhịp điệu, trình bày được nội dung của sản phẩm….

**b. Năng lực đặc thù:**

- Giải mã được các thông tin có trong một số tư liệu lịch sử và phần Em có biết, dưới sự hướng dẫn của giáo viên để nắm bắt được những nội dung cơ bản về công cuộc xây dựng và bảo vệ chính quyền nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (từ tháng 9 – 1945 đến tháng 12 – 1946).

- Nhận biết được những biện pháp chủ yếu để xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng, giải quyết những khó khăn về kinh tế, văn hóa, giáo dục, quân sự, … trong năm đầu sau Cách mạng tháng Tám năm 1945.

- Trình bày được những nét chính về cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của dân dân Nam Bộ.

**3. Phẩm chất:**

- Giáo dục phẩm chất yêu nước, sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc và lòng nhân ái, sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ đồng bào khi khó khăn, hoạn nạn.

- Củng cố năng lực giao tiếp, hợp tác và chia sẻ trong các hoạt động nhóm.

**II. THIẾT BỊ VÀ HỌC LIỆU**

**1. Thiết bị**

- Máy tính, máy chiếu, phiếu học tập, bảng hoạt động nhóm, giấy A0

**2. Học liệu**

- Tranh ảnh, bản đồ, video sưu tầm liên quan đến bài học và dụng cụ học tập theo yêu cầu và sự hướng dẫn của giáo viên

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1: Xác định vấn đề**

**a. Mục tiêu:** Tạo sự tò mò, ham học hỏi và lòng khao khát muốn tìm hiểu những điều ở hoạt động hình thành kiến thức mới của bài học; tạo không khí hứng khởi để HS bắt đầu một tiết học mới. Từ đó, giáo viên dẫn vào bài mới.

**b. Nội dung:** Học sinh quan sát tranh trả lời câu hỏi

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của học sinh

**d. Tổ chức hoạt động:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**

**GV cho học sinh xem hình ảnh**

**Ảnh có chứa trang phục, đàn ông, người, bộ đồ

Mô tả được tạo tự động**

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

**GV**: Hướng dẫn HS tham gia trò chơi, trả lời câu hỏi.

**Bước 3: Báo cáo thảo luận**

**Hs trả lời:**

- Nạn đói cuối năm 1944 – đầu 1945

**Bước 4: Kết luận, nhận định (GV)**

- Nhận xét (hoạt động của HS và sản phẩm), chốt kiến thức, chuyển dẫn vào hoạt động hình thành kiến thức mới.

**GV dẫn vào bài:** Các em vừa quan sát hình ảnh của Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng các thành viên Chính phủ tuyên thệ nhậm chức tại kì họp thứ nhất, Quốc hội khóa I (3/1946). Đây là sự kiện quan trọng đánh dấu quá trình xây dựng và củng cố chính quyền nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Vậy sau khi Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa được thành lập đã phải đối mặt với mặt với những khó khăn như thế nào, giải quyết những khó khăn đó ra sao, chúng ta cùng tìm hiểu trong bài học hôm nay.

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới:**

**2.1. Xây dựng và củng cố chính quyền**

**a. Mục tiêu:** - Trình bày được các biện pháp chủ yếu để xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng trong năm đầu sau Cách mạng tháng Tám.

**b. Nội dung:** Học sinh thảo luận nhóm trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm:** Sản phẩm thảo luận nhóm của học sinh

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên – học sinh** | **Nội dung kiến thức cần đạt** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  **GV yêu cầu học sinh nghiên cứu sách giáo khoa, tư liệu đã tìm hiểu về các biện pháp xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng.**  ***? Tình thế “hiểm nghèo” mà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa phải đối mặt sau Cách mạng tháng Tám là gì?***  + Quân Đồng minh lấy danh nghĩa giải giáp quân đội Nhật kéo vào Việt Nam  + Phía Bắc vĩ tuyến 16, quân Trung Hoa Dân quốc và tay sai âm mưu lật đổ Chính quyền Việt Nam Dân chủ Cộng Hòa  + Phía Nam, quân Anh mở đường cho Pháp quay trở lại xâm lược.  + Đất nước gặp nhiều khó khăn: nông nghiệp mất mùa, nguy cơ nạn đói, tài chính thống  ***? Để đối phó với những khó khăn đó, Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã có những biện pháp như thế nào?***  + Xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng: 6/1/1946, tổ chức Tổng tuyển cử đầu tiên để bầu quốc hội. 90% cử tri đi bầu.  + Tháng 3/1946, Quốc hội thông qua danh sách Chính phủ Liên hiệp kháng chiến do Chủ tịch Hồ Chí Minh làm chủ tịch.  + Tháng 11/1946, bản Hiến pháp đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa được thông qua.  + Khối đại đoàn kết dân tộc, lược lượng vũ trang nhân dân được phát triển  ***? Quan sát, mô tả hình 14.1.***    **Hình 14.1.** Ngày 5-1-1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi quốc dân đi bỏ phiếu, trong đó có đoạn: “Ngày mai là một ngày vui sướng của đồng bào ta, vì ngày mai là ngày Tổng tuyển cử, vì ngày mai là một ngày đầu tiên trong lịch sử Việt Nam mà nhân dân ta bắt đầu hưởng dụng quyền dân chủ của mình”, "Khuyên đồng bào nam nữ 18 tuổi trở lên hôm nay tất cả đều đi bỏ phiếu, để bầu những người đại biểu xứng đáng, vào Quốc hội đầu tiên của nước ta". Đáp lại lời kêu gọi thiêng liêng của Tổ quốc, toàn thể nhân dân Việt Nam từ miền xuôi đến miền ngược, từ miền Bắc đến miền Nam, từ nông thôn đến thành thị, không phân biệt gái trai, già trẻ đã dành trọn ngày lịch sử - ngày 6-1-1946: Toàn dân đi bỏ phiếu bầu cử Quốc hội.  **GV mở rộng** hình ảnh chụp Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng các thành viên chính phủ tuyên thệ nhậm chức tại kì họp thứ nhất, Quốc hội khóa I (3/1946). Kì họp diễn ra tại Nhà hát Lớn (Hà Nội). Tại cuộc họp này, Quốc hội đã công nhận Chính phủ liên hiệp kháng chiến đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh.  **Thảo luận nhóm theo kĩ thuật Think, Pair, Share trả lời câu hỏi:**  ***? Vì sao việc xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu?***  **Gợi ý trả lời:**  **-** Chính quyền cách mạng còn non trẻ, chưa được củng cố. Quân đội thường trực đang trong quá trình xây dựng, trình độ tác chiến còn nhiều hạn chế, vũ khí, trang bị thô sơ và thiếu thốn.  - Trong khi đó, thù trong giặ ngoài tìm mọi cách phá hoại  **GV mở rộng: Khối đại đoàn kết dân tộc được củng cố và mở rộng: Mặt trận Việt Minh, Mặt trận Liên Việt, Tổng liên đoàn lao động Việt Nam, …**  Khối đoàn kết dân tộc trong các mặt trận này là cơ sở chính trị, xã hội rộng lớn, bảo đảm sự vững mạnh của chính quyền nhân dân, của chế độ mới trước những khó khăn và thử thách nghiêm trọng này.  **GV mở rộng về:**  **\* Lực lượng vũ trang nhân dân: đội quân chủ lực và các đội vũ trang địa phương:**  **+ Quân đội chủ lực:** Đội quân chính quy, bao gồm bộ đội chủ lực và các đơn vị chuyên nghiệp, được tổ chức, trang bị, và huấn luyện bài bản. Là lực lượng nòng cốt thực hiện các nhiệm vụ quân sự lớn, bảo vệ độc lập dân tộc và toàn vẹn lãnh thổ.  **+ Các đội vũ trang địa phương:** Là lực lượng dân quân, du kích và tự vệ, hoạt động tại các địa phương, thường xuyên phối hợp với lực lượng chủ lực. Nhiệm vụ chủ yếu là bảo vệ hậu phương, tổ chức chiến đấu tại chỗ, và hỗ trợ công tác kháng chiến lâu dài.  🡪 Sự kết hợp giữa đội quân chủ lực và các lực lượng vũ trang địa phương đã tạo nên sức mạnh tổng hợp “Chiến tranh nhân dân”.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  **GV** hướng dẫn HS trả lời  **HS:**  - Kiểm tra lại nội dung, chuẩn bị lên bảng trình bày kết quả.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  GV: gọi đại diện 1 nhóm trình bày, các nhóm khác lắng nghe, nhận xét bổ sung.  **HS** trả lời câu hỏi của GV.  **Bước 4: Kết luận, nhận định (GV)**  **GV chốt bài:** Ông khởi nghĩa giành chính quyền trong Cách mạng tháng Tám vừa thành công, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa vừa ra đời thì đã lập tức đối đầu với bao nhiêu khó khăn, thử thách, trong đó thù trong giặc ngoài đã đe dọa trực tiếp đến sự sống còn của chính quyền cách mạng. Đảng, Nhà nước ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có những đối sách vô cùng sáng suốt, linh hoạt, mềm dẻo nhưng cũng rất kiên quyết đạt được những kết quả rất quan trọng, góp phần giữ vững thành quả cách mạng. Bên cạnh khó khăn về việc củng cố xây dựng chính quyền, trên mặt trận kinh tế, văn hóa, giáo dục ta cũng đã khắc phục được những khó khăn bước đầu. Để hiểu rõ hơn chúng ta cùng tìm hiểu sang phần tiếp theo. | **1. Xây dựng và củng cố chính quyền**  **- Hoàn cảnh:**  + Quân Đồng minh lấy danh nghĩa giải giáp quân đội Nhật kéo vào Việt Nam  + Phía Bắc vĩ tuyến 16, quân Trung Hoa Dân quốc và tay sai âm mưu lật đổ Chính quyền Việt Nam Dân chủ Cộng Hòa  + Phía Nam, quân Anh mở đường cho Pháp quay trở lại xâm lược.  + Đất nước gặp nhiều khó khăn: nông nghiệp mất mùa, nguy cơ nạn đói, tài chính trống rỗng, 90% dân số mù chữ.  **- Biện pháp:**  + Xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng: 6/1/1946, tổ chức Tổng tuyển cử đầu tiên để bầu quốc hội. 90% cử tri đi bầu.  + Tháng 3/1946, Quốc hội thông qua danh sách Chính phủ Liên hiệp kháng chiến do Chủ tịch Hồ Chí Minh làm chủ tịch.  + Tháng 11/1946, bản Hiến pháp đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa được thông qua.  + Khối đại đoàn kết dân tộc, lược lượng vũ trang nhân dân được phát triển |

**2.2. Diệt giặc đói, giặc dốt và giải quyết khó khăn về tài chính**

**a. Mục tiêu:**

+ Trình bày được những biện pháp chủ yếu gì để giải quyết những khó khăn về kinh tế, văn hóa, giáo dục

+ Chỉ ra được nhiệm vụ quan trọng nhất của nhà nước sau Cách mạng tháng Tám năm 1945.

**b.**  **Nội dung:** Học sinh thảo luận nhóm tìm hiểu kiến thức

**c. Sản phẩm:** Sản phẩm thảo luận nhóm của học sinh

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên – học sinh** | **Nội dung kiến thức cần đạt** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  **GV yêu cầu học sinh nghiên cứu sách giáo khoa, tư liệu lịch sử tìm hiểu về hoàn cảnh, giải pháp những khó khăn về kinh tế, văn hóa, giáo dục theo kĩ thuật “Mảnh ghép”**  **GV dẫn dắt: Sau cách mạng tháng Tám năm 1945,** kinh tế nghèo nàn, lạc hậu, bị chiến tranh tàn phá nặng nề: Giặc đói, ngân khố trống rỗng, …Để giải quyết những khó khăn đó, Đảng và Chính phủ đã có giải pháp như thế nào? Cô chia lớp thành 3 nhóm theo kĩ thuật “Mảnh ghép”  **Mảnh ghép 1: Tìm hiểu về những biện pháp diệt giặc đói và kết quả.**  **Mảnh ghép 2: Tìm hiểu về những biện pháp diệt giặc dốt và kết quả.**  **Mảnh ghép 3: Tìm hiểu về những biện pháp giải quyết khó khăn về tài chính và kết quả.**  **Gợi ý:**   |  |  |  | | --- | --- | --- | |  | **Giải pháp** | **Kết quả** | | **Giặc đói** |  |  | | **Giặc dốt** |  |  | | **Giải quyết khó khăn về tài chính** |  |  |   **Câu hỏi dành cho nhóm 1:**  ***? Quan sát mô tả hình 14.2, 14.3, 14.4.***  **Hình 14.2: Trích đoạn Báo Cứu Quốc, ngày 11/1/1946.**  Lời của Chủ tịch Hồ Chí Minh, trong Bài phát biểu tại cuộc họp đầu tiên của Ủy ban nghiên cứu kế hoạch kiến quốc, ngày 10/01/1946, đăng trên Báo Cứu quốc, số 139, ngày 11/01/1946. Lời phát biểu của Hồ Chí Minh đã nêu lên thực trạng những khó khăn chồng chất mà nhân dân cả nước đang phải đối mặt, gánh chịu; là thông điệp khẩn cấp kêu gọi toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta nêu cao truyền thống yêu nước, tinh thần tự lực tự cường, gắng tìm mọi cách khắc phục khó khăn, giải cứu đất nước, nhân dân thoát ra khỏi cơn hoạn nạn. Trong tư liệu Người khẳng định nhiệm vụ quan trọng nhất của Nhà nước sau Cách mạng tháng Tám là: Làm cho dân có ăn; làm cho dân có mặc; làm cho dân có chỗ ở.  **Hình 14.3: Đoàn cứu tế, cứu đói của Quốc hội khóa 1 đi quyên góp gạo Trưởng hội là đại biểu Quốc hội Ngô Tử Hạ (người kéo xe mặc áo dài đội nón)**  Ngô Tử Hạ là người đứng đầu Hội cứu tế, cứu đói. Báo chí phát hành thời đó còn in hình và viết bài về vị đại tư sản 63 tuổi Ngô Tử Hạ khăn đóng, áo the kéo xe bò qua các phố quanh bờ Hồ Hoàn Kiếm, đến từng nhà nhận gạo, ngô, tiền cứu đói. Và khi xe đến Nhà Hát lớn thì gặp Bác Hồ. Bác Hồ xúc động ôm cụ, chỉ vào lương thực: “Đây mới là gạo đại đoàn kết. Nước ta có nhiều thứ gạo ngon, nhưng bây giờ đây là gạo ngon nhất”.  **Hình 14.4: Đoàn tàu điện của Chính phủ chở gạo cứu trợ vùng bị nạn đói do thiên tai**  Ngày 2-11-1945, Bộ trưởng Bộ Cứu tế quyết định thành lập *Hội cứu đói*. Hội có cơ sở xuống tận các làng. Ngày 28-11-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Sắc lệnh thiết lập *Uỷ ban tối cao* *tiếp tế và cứu tế*. Ngoài Bộ Cứu tế, một số bộ khác cũng có nhiệm vụ cứu tế và tiếp tế. Hưởng ứng lời kêu gọi tha thiết của Chủ tịch Hồ Chí Minh, phong trào thi đua cứu đói nổi lên rầm rộ ở khắp các địa phương, dưới nhiều hình thức và sáng kiến như tổ chức "Hũ gạo cứu đói", "Ngày đồng tâm nhịn ăn", “Đoàn quân tiễu trừ giặc đói". Hàng vạn tấn gạo đã được nhân dân cả nước với tinh thần thương yêu đùm bọc, đoàn kết tương trợ nhau, quyên góp giảm bớt tình trạng căng thẳng lương thực.  **GV:** Từ những tư liệu trên có thể khẳng định Chính phủ đặc biệt ưu tiên cho công tác cứu đói.  **Câu hỏi dành cho nhóm 2:**  ***? Quan sát, mô tả hình 14.6 và tư liệu. Em hiểu như thế nào về câu nói của Chủ tịch Hồ Chí Minh “Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu”?***  Một lớp học bình dân học vụ. Phong trào toàn dân tham gia Bình dân học vụ phát triển khắp từ thành thị đến nông thôn, từ đồng bằng, miền biển đến rừng núi xa xôi hẻo lánh. Phong trào đã lôi cuốn được mọi tầng lớp, lứa tuổi, mọi giới tham gia. Ở các địa phương, nơi nào cũng có thể trở thành lớp học, từ đình, chùa đến cổng làng, bờ ruộng, xưởng máy.  **Câu nói của Chủ tịch Hồ Chí Minh “Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu:**  - Một dân tộc không có tri thức dễ bị lạc hậu, phụ thuộc vào các quốc gia khác, thậm chí mất đi chủ quyền.  - Giáo dục là nền tảng để nâng cao dân trí, phát triển kinh tế, củng cố quốc phòng và văn hóa. Chính vì thế, đầu tư vào học tập và tri thức là con đường bền vững để xây dựng một quốc gia hùng mạnh.  - Lời dạy của Bác cũng nhắc nhở thế hệ trẻ, đặc biệt là học sinh, về trách nhiệm học tập để không chỉ phát triển bản thân mà còn đóng góp vào sự lớn mạnh của đất nước.  **Câu hỏi dành cho nhóm 3:**  ***? Nêu hiểu biết của em về một số nhà tư sản yêu nước đã ủng hộ tiền, vàng cho chính phủ.***  **Gợi ý:**  **Trịnh Văn Bô và Hoàng Thị Minh Hồ:** là một gia đình tư sản dân tộc yêu nước. Ông Trịnh Văn Bô là chủ hang tơ lụa sợ nổi tiếng Trịnh Phúc Lợi ở Hà Nội. Gia đình đã ủng hộ chính phủ hơn 5000 lượng vàng cho chính phủ.  **Nguyễn Sơn Hà:** Đã tích cực đóng góp và vận động các nhà tư sản khác và nhân dân mọi tầng lớp tham gia ủng hộ chính phủ trong phong trào “Tuần lễ vàng”. Gia đình ông trong lần ủng hộ đầu tiên đã hiến tặng toàn bộ số nữ trang của gia đình, gồm vàng bạc, đá quý cân được 10,5 kg.  **Vương Thị Lai:** Bà là chủ hiệu buôn tơ lụa Lợi Quyền (Hà Nội).Bà đã ủng hộ hơn 100 lượng vàng cùng nhiều hiện vật và tài sản khác, góp phần hỗ trợ chính quyền trong bối cảnh kinh tế khó khăn. Trân trọng sự đóng góp của bà, ngày 10/11/1945, Hội Phụ nữ đã tổ chức “Ngày phụ nữ ủng hộ Nam bộ kháng chiến” và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đến dự, mang theo tấm huy chương bằng vàng hình ngôi sao năm cánh tặng cho bà Vương Thị Lai. Đó là tấm huy chương đầu tiên mà Chủ tịch Hồ Chí Minh tặng cho một công dân của nước Việt Nam mới.  ***? Em có nhận xét gì về những biện pháp của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa?***  Đây đều là những chính sách hiệu quả, góp phần khắc phục được những khó khăn trước mắt cũng như lâu dài, củng cố tiềm lực của đất nước đối phó với những âm mưu xâm lược của kẻ thù, …  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  **GV** hướng dẫn HS trả lời  **HS:**  - Kiểm tra lại nội dung, chuẩn bị lên bảng trình bày kết quả.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  GV: gọi đại diện các nhóm trình bày, các nhóm khác lắng nghe, nhận xét bổ sung.  **HS** trả lời câu hỏi của GV.  **Gợi ý trả lời thảo luận nhóm:**   |  |  |  | | --- | --- | --- | |  | **Giải pháp** | **Kết quả** | | **Giặc đói** | **+ Trước mắt:** lập hũ gạo cứu đói; kêu gọi “nhường cơm sẻ áo”, tổ chức “ngày đồng tâm”; trị những kẻ đầu cơ tích trữ lúa gạo; điều hòa thị trường lúa gạo  **+ Lâu dài:** Tăng gia sản xuất. Tịch thu ruộng đất của đế quốc và Việt gian bị tịch thu, đem chia cho nông dân nghèo; giảm tô, thuế cho nông dân, … | Nạn đói được đẩy lùi, sản xuất nông nghiệp bắt đầu phục hồi. | | **Giặc dốt** | - Ngày 8/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh kí Sắc lệnh thành lập Nha Bình dân học vụ và kêu gọi toàn dân tham gia diệt “giặc dốt”.  - Các trường học được khai giảng ngay trong đầu tháng 9/1945. | - Nạn dốt dần được đẩy lùi | | **Giải quyết khó khăn về tài chính** | - Phát động “Quỹ độc lập” và phong trào “Tuần lễ vàng”  - Tháng 11/1946, Chính phủ phát hành tiền Việt Nam. | **-** Chỉ sau một tuần đã quyên góp được 60 triệu đồng Đông Dương và 370 ki-lô-gam vàng. |   **Bước 4: Kết luận, nhận định (GV)**  **GV chốt bài:** Sau Cách mạng Tháng Tám 1945, đất nước ta phải đối mặt với vô vàn thử thách: tàn phá bởi chiến tranh, nền kinh tế kiệt quệ, và tình hình chính trị không ổn định. Trong tình thế “Ngàn cân treo sợi tóc” đó chính phủ đã thực hiện nhiều biện pháp quan trọng nhằm củng cố chính quyền, bảo vệ nền độc lập, và xây dựng đất nước. Nhờ những biện pháp tích cực, đúng đắn, những khó khăn trên dần được đẩy lùi. Tuy nhiên, Chính phủ non trẻ mới thành lập phải lãnh đạo nhân dân ta tiến hành cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp lần thứ hai. Vậy Pháp đã tiến hành xâm lược Việt Nam lần thứ hai như thế nào? Nhân dân ta đã tiến hành kháng chiến chống Pháp trong giai đoạn đầu ra sao? Chúng ta cùng tìm hiểu sang phần tiếp theo. | **2. Diệt giặc đói, giặc dốt và giải quyết khó khăn về tài chính**  **\* Diệt giặc đói:**  **+ Trước mắt:** lập hũ gạo cứu đói; kêu gọi “nhường cơm sẻ áo”, tổ chức “ngày đồng tâm”; trị những kẻ đầu cơ tích trữ lúa gạo; điều hòa thị trường lúa gạo  **+ Lâu dài:** Tăng gia sản xuất. Tịch thu ruộng đất của đế quốc và Việt gian bị tịch thu, đem chia cho nông dân nghèo; giảm tô, thuế cho nông dân, …  🡪 Kết quả: Nạn đói được đẩy lùi, sản xuất nông nghiệp bắt đầu phục hồi.  **\* Diệt giặc dốt:**  - Ngày 8/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh kí Sắc lệnh thành lập Nha Bình dân học vụ và kêu gọi toàn dân tham gia diệt “giặc dốt”.  - Các trường học được khai giảng ngay trong đầu tháng 9/1945.  **\* Giải quyết khó khăn về tài chính:**  - Phát động “Quỹ độc lập” và phong trào “Tuần lễ vàng”  - Tháng 11/1946, Chính phủ phát hành tiền Việt Nam. |

**2.3. Kháng chiến chống thực dân Pháp trở lại xâm lược Nam Bộ**

**a. Mục tiêu:**

+ Trình bày nét chính về cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp trở lại xâm lược của nhân dân Nam Bộ.

+ Nêu nhận xét về tinh thần chống Pháp của nhân dân Nam Bộ.

**b.**  **Nội dung:** Học sinh thảo luận nhóm tìm hiểu kiến thức

**c. Sản phẩm:** Sản phẩm thảo luận nhóm của học sinh

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên – học sinh** | **Nội dung kiến thức cần đạt** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  **Cho học sinh xem video thực hiện nhiệm vụ học tập.**  **Link video:**  [**https://www.youtube.com/watch?v=\_WzpKSGpWeA**](https://www.youtube.com/watch?v=_WzpKSGpWeA)  **Nhiệm vụ học tập:**  ***? Âm mưu của thực dân Pháp khi núp sau quân Anh quay trở lại Nam Bộ là gì?***  Thực dân Pháp núp dưới bóng quân Anh quay trở lại gây hấn nhằm thực hiện dã tâm xâm lược nước ta một lần nữa.  **Hoàn thành phiếu học tập sau về quá trình quay trở lại xâm lược nước ta lần thứ hai của Pháp và cuộc kháng chiến của nhân dân ta.**   |  |  | | --- | --- | | **Về phía Pháp** | **Nhân dân ta kháng chiến chống Pháp** | |  |  | | **Kết quả:** | |   **Nhiệm vụ học tập ở nhà:**  **Dựa vào những tư liệu đã tìm hiểu ở nhà, thảo luận nhóm cặp đôi theo kĩ thuật Think, Pair, Share hoàn thành phiếu học tập sau:**   |  |  | | --- | --- | | **Yêu cầu** | **Đáp án** | | **Mô tả hình 14.7. Đoạn đầu của Lời kêu gọi của Ủy ban kháng chiến Nam Bộ, 23/9/1945.** | Trước hành động Pháp công khai tiến hành chiến tranh xâm lược, sáng ngày 23/9/1945, Xứ ủy và Ủy ban hành chính Nam Bộ đã tiến hành họp khẩn cấp. Hội nghị phân tích những âm mưu và hành động xâm lược của thực dân Pháp, thái độ đồng lõa của đế quốc Anh và quyết định thành lập Uỷ ban kháng chiến Nam Bộ, do ông Trần Văn Giàu làm chủ tịch. Hội nghị đã thông qua “Lời kêu gọi của Ủy ban Kháng chiến Nam Bộ”. | | **Mô tả hình 14.8. Quang cảnh chợ Bến Thành, Sài Gòn ngày đầu kháng chiến chống thực dân Pháp, 23/9/1945** | Ngày 23 tháng 9 năm 1945, thực dân Pháp đánh vào cơ quan đầu não của chính quyền cách mạng và các điểm xung yếu khác ở Sài Gòn như: Sở Cảnh sát, trụ sở Quốc gia tự vệ cuộc, Nhà đèn, Bưu điện, Đài phát thanh, Kho bạc. Hưởng ứng lời kêu gọi của Ủy ban Kháng chiến Nam Bộ, nhân dân Sài Gòn - Chợ Lớn nhất tề đứng lên quyết chiến với kẻ thù xâm lược. | | **Mô tả hình 14.9. Một đơn vị Nam tiến tại ga Hàng Cỏ, Hà Nội trước khi lên đường chi viện cho mặt trận Nam Bộ, 1/10/1945.** | Ngày 1/10/1945, các chi đội Nam tiến đã tập kết tại Ga Hàng Cỏ (Hà Nội) để lên tàu ra mặt trận do đồng chí Võ Văn Đức (Hoàng Đình Giong) cầm quân. Buổi tiễn đưa diễn ra rất cảm động, không khí vui vẻ, thân mật, gắn bó như đang hẹn ngày chiến thắng trở về. Đồng bào trên sân ga, công nhân viên đường sắt đều hướng về đoàn quân Nam tiến, vỗ tay theo nhịp bài hát “Phất cờ Nam tiến”. Sự có mặt của các đội quân Nam tiến đã góp phần tăng thêm sức mạnh chiến đấu cho miền Nam, kịp thời cùng quân và dân Nam Bộ chiến đấu, ngăn chặn, làm chậm bước chân xâm lược của thực dân Pháp, tạo điều kiện cho cả nước có thời gian chuẩn bị bước vào cuộc kháng chiến lâu dài và anh dũng của dân tộc. |   ***? Em có nhận xét gì về tinh thần đấu tranh của nhân dân Nam Bộ? Ý nghĩa của các cuộc chiến đấu ở Nam Bộ?***  - Cuộc đấu tranh diễn ra sôi nổi, mạnh mẽ thể hiện tinh thần đoàn kết, căm thù giặc của nhân dân ta.  - Ý nghĩa:  + Ngăn chặn một bước sự xâm lược của thực dân Pháp, giáng một đòn mạnh mẽ đầu tiên vào âm mưu “đánh nhanh, thắng nhanh” của thực dân Pháp, làm tiêu hao sinh lực địch, chuẩn bị lực lượng cho cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp lâu dài.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  **GV** hướng dẫn HS trả lời  **HS:**  - Kiểm tra lại nội dung, chuẩn bị lên bảng trình bày kết quả.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  GV: gọi đại diện 1 nhóm trình bày, các nhóm khác lắng nghe, nhận xét bổ sung.  **HS** trả lời câu hỏi của GV.  **Bước 4: Kết luận, nhận định (GV)**  **GV chốt bài:** Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa mới thành lập đã phải đối mặt với muôn vàn khó khăn. Trong tình thế đó, Đảng và Chính phủ ta đã có những chính sách mềm dẻo, khôn khéotrong từng hoàn cảnh nhất định.Để hiểu rõ hơn,chúng ta cùng tìm hiểu ở bài học sau. | **3. Kháng chiến chống thực dân Pháp trở lại xâm lược của nhân dân Nam Bộ.**  - Ngày 23/9/1945, quân Pháp xâm lược Việt Nam lần thứ hai.  - Nhân dân Nam Bộ bước vào cuộc chiến trực diện với kẻ thù: phá tàu Pháp trên bến Sài Gòn, đóng cửa trường học, hàng buôn,… Bao vây quân Pháp ở thành phố.  - Tháng 10/1945, Pháp mở rộng đánh chiếm Nam Bộ và Nam Trung Bộ. Phong trào ủng hộ Nam Bộ kháng chiến được Chính phủ phát động trên toàn quốc. |

**2.4. Đấu tranh chính trị, ngoại giao để bảo vệ độc lập, chủ quyền**

**a. Mục tiêu:**

+ Trình bày được những chính sách Chính phủ nước Việt Nam chủ động đối phó với âm mưu xâm lược của thực dân Pháp và Trung Hoa dân quốc.

**b.**  **Nội dung:** Học sinh thảo luận nhóm tìm hiểu kiến thức

**c. Sản phẩm:** Sản phẩm thảo luận nhóm của học sinh

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên – học sinh** | **Nội dung kiến thức cần đạt** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  **Giáo viên chia lớp thành hai nhóm thảo luận nhóm trả lời câu hỏi:**  **GV cung cấp tư liệu cho học sinh về chính sách nhượng bộ Pháp.**  **Ảnh có chứa văn bản, Phông chữ, màu trắng, tài liệu  Mô tả được tạo tự động**  **Nhóm 1: Vì sao thời gian đầu, Chính phủ thực hiện các biện pháp nhân nhượng với Trung Hoa Dân quốc ở miền Bắc trong khi lại kiên quyết chống Pháp tái chiếm Nam Bộ?**  **Vì:** Trung Hoa Dân quốc đại diện cho quân Đồng minh vào giải giáp quân đội phát xít Nhật nên không có cơ sở pháp lí để tấn công quân sự vào đội quân này mà buộc phải thực hiện theo các yêu cầu của chúng. Hơn nữa quân đội Trung Hoa Dân quốc chủ yếu chỉ sử dụng đảng phái tay sai để khiêu khích, chống phá cách mạng, Còn quân đội Pháp ở Nam bộ đã ngang nhiên nổ súng chiếm các cơ quan của chính quyền cách mạng, tấn công quân sự giết hại đồng bào ngay trong 2/9/1945, trong khi họ không phải đại diện cho quân đội Đồng minh được phép đem quân đội vào một quốc gia đã tuyên bố độc lập, có chủ quyền như Việt Nam.  **Nhóm 2: Vì sao Chính phủ kí với Pháp bản Hiệp định Sơ bộ 6/3 và Tạm ước 14/9?**  **Vì:**  - Năm 1946, thực dân Pháp tìm cách kéo quân ra miền Bắc, mở rộng chiến tranh xâm lược.  - Ngày 28/2/1946, hiệp ước Hoa – Pháp được kí kết. Pháp đưa quân ra miền Bắc thay thế quân Trung Hoa Dân quốc làm nhiệm vụ giải giáp quân đội Nhật.  - Trước tình hình đó, Chính phủ ta buộc phải thực hiện kế sách “hòa để tiến” nhân nhượng với Pháp thông qua hai bản Hiệp định Sơ bộ 6/3 và Tạm ước 14/9.  ***? Quan sát, giới thiệu hình 14.10. Chủ tịch Hồ Chí Minh “đối thoại hòa bình” với Thủ tướng Pháp G.Bi-đôn tại Dinh Thủ tướng, Pari (2/7/1946).***  Ngày 31/5/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lên đường thăm Cộng hòa Pháp theo lời mời của Chính phủ Pháp. Chuyến thăm Paris của Chủ tịch Hồ Chí Minh kéo dài từ 31/5- 20/10/1946. được ghi nhận là một trong những chuyến thăm chính thức dài nhất của một Nguyên thủ quốc gia tới một quốc gia khác. Chuyến thăm của Người là một trong những hoạt động đối ngoại quan trọng nhất của Chính phủ Việt Nam trong những năm 1945-1946 để cứu vãn nền hòa bình. 🡪 Thể hiện nỗ lực của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa trong việc sử dụng con đường ngoại giao để bảo vệ nền độc lập, tránh chiến tranh.  ***? Em có nhận xét gì sách lược ngoại giao của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa trong giai đoạn này?***  Mặc dù chỉ là giải pháp tình thế, nhưng việc ký kết Hiệp định Sơ bộ và Tạm ước cho thấy sự linh hoạt, sáng suốt của Chính phủ Việt Nam trong việc bảo vệ lợi ích dân tộc. Cũng như giúp Việt Nam tranh thủ thời gian để chuẩn bị lực lượng chuẩn bị cho cuộc kháng chiến toàn quốc.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  **GV** hướng dẫn HS trả lời  **HS:**  - Kiểm tra lại nội dung, chuẩn bị lên bảng trình bày kết quả.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  GV: gọi đại diện 1 nhóm trình bày, các nhóm khác lắng nghe, nhận xét bổ sung.  **HS** trả lời câu hỏi của GV.  **Bước 4: Kết luận, nhận định (GV)**  **GV chốt bài:** Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa mới thành lập đã phải đối mặt với muôn vàn khó khăn. Trong tình thế đó, Đảng và Chính phủ ta đã có những chính sách mềm dẻo, khôn khéotrong từng hoàn cảnh nhất định.Mặc dù hai hiệp định quốc tế này đều mang tính chất sơ bộ, tạm thời trong quan hệ hai nước, làm cơ sở cho việc ký một hiệp định chính thức nhưng nó phản ánh một chủ trương nhất quán của Việt Nam trong bất cứ hoàn cảnh nào cũng không muốn chiến tranh, tìm mọi cách bảo vệ nền hòa bình mới giành được nhưng phải là nền hòa bình trong độc lập, tự do thực sự. Tuy nhiên, “chúng ta càng nhân nhượng, thực dân Pháp càng lấn tới, vì chúng muốn cướp nước ta một lần nữa”. Vậy trong giai đoạn tiếp theo, Chính phủ và nhân dân ta đã đối phó với thực dân Pháp như thế nào? Chúng ta cùng tìm hiểu ở bài học sau. | **4. Đấu tranh chính trị, ngoại giao để bảo vệ độc lập, chủ quyền**  **Đối phó với Tưởng:**  - Khi Pháp đánh chiếm Nam Bộ, Chính phủ thực hiện nhân nhượng Tưởng đánh Pháp.  **Đối phó với Pháp:**  - Tháng 2/1946, Hiệp ước Hoa – Pháp được kí kết, Chính phủ kí với Pháp bản Hiệp định Sơ bộ (6/3/1946) đẩy Trung Hoa dân quốc về nước.  - Ngày 14/9/1946, Chính phủ kí với Pháp bản Tạm ước Việt – Pháp.  🡪 Chính sách ngoại giao mềm dẻo, tránh đối mặt với nhiều kẻ thù một lúc, có thời gian chuẩn bị lực lượng cho cuộc kháng chiến chống Pháp. |

**3. Hoạt động luyện tập**

**a. Mục tiêu:**  Nhằm củng cố, hệ thống hóa và hoàn thiện về nội dung kiến thức đã được tìm hiểu ở hoạt động hình thành kiến thức mới.

**b. Nội dung:** GV đặt câu hỏi và hoàn thành nhiệm vụ, có thể hướng dẫn ở lớp và hoàn thành bài tập ở nhà

**c. Sản phẩm:** câu trả lời của học sinh

**d. Tổ chức hoạt động:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**: Giáo viên hướng dẫn học sinh chơi trò chơi **“Ai nhanh hơn”** thông qua các câu hỏi trắc nghiệm

**Câu 1:** **Trong những năm đầu sau Cách mạng tháng Tám 1945, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đứng trước những khó khăn, thử thách nào?**

**A. Nạn đói, nạn dốt, khó khăn về tài chính, giặc ngoại xâm và nội phản.**

B. Khối đại đoàn kết dân tộc bị chia rẽ sâu sắc, lực lượng chính trị suy yếu.

C. Các đảng phải trong nước câu kết với quân Trung Hoa Dân quốc.

D. Quân Pháp trở lại theo quyết định của hội nghị Pốtxđam.

**Câu 2:** **Quân đội Đồng minh nào dưới danh nghĩa giải giáp quân Nhật kéo vào Việt Nam từ vĩ tuyến 16 trở ra Bắc?**

**A. Trung Hoa Dân Quốc.**

B. Anh.

C. Pháp.

D. Mĩ.

**Câu 3:** **Cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa diễn ra vào thời gian nào?**

A. Ngày 5 – 1 – 1946.

**B. Ngày 6 – 1 – 1946.**

C. Ngày 8 – 1 – 1946.

D. Ngày 9 – 1 – 1946.

**Câu 4:** **Biện pháp để giải quyết tận gốc nạn đói sau Cách mạng tháng Tám ở Việt Nam là:**

**A. tăng gia sản xuất.**

B. thực hành tiết kiệm.

C. lập “Hũ gạo cứu đói”.

D. tổ chức “Ngày đồng tâm”.

**Câu 5:** **Khó khăn lớn nhất mà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa gặp phải ngay sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 là:**

A. quân đội chưa được củng cố.

B. nạn đói và nạn dốt.

**C. nạn ngoại xâm và nội phản.**

D. ngân sách nhà nước trống rỗng.

**Câu 6:** **Việt Nam kí với Pháp Hiệp định Sơ bộ ngày 6/3/1946 nhằm mục đích gì?**

A. Chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam.

B. Tạo điều kiện xây dựng đất nước sau cách mạng.

C. Phân hóa kẻ thù, tập trung đánh kẻ thù chủ yếu.

**D. Hoà hoãn với Pháp để đấu tranh quân sự với Trung Hoa dân quốc.**

**Câu 7:** **Sau cách mạng tháng Tám năm 1945, Chính phủ đã phát động phong trào gì để giải quyết khó khăn về tài chính?**

A. “Nhường cơm sẻ áo”, “Hũ gạo cứu đói”…

B. “Tăng gia sản xuất! Tăng gia sản xuất ngay!”.

**C. Xây dựng “Quỹ độc lập”, “Tuần lễ vàng”.**

D. Tổ chức “Ngày đồng tâm”, “Hũ gạo cứu đói”.

**Câu 8: Thực dân Pháp ký với Chính phủ Trung Hoa Dân quốc Hiệp ước Hoa - Pháp (tháng 2/1946) để thực hiện âm mưu gì?**

A. Phối hợp với quân Trung Hoa Dân quốc giải giáp quân Nhật.

B. Phối hợp với quân Trung Hoa Dân quốc xâm lược Việt Nam lần thứ hai.

C. Ra miền Bắc Việt Nam chia sẻ quyền lợi với quân Trung Hoa Dân quốc.

**D. Hợp thức hóa việc quân ra miền Bắc để hoàn thành việc xâm lược Việt Nam.**

**Câu 9:** **Ngay sau khi Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, để giải quyết nạn mù chữ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phát động phong trào nào?**

A. Cải cách giáo dục.

B. Bổ túc văn hoá.

**C. Bình dân học vụ.**

D. Thi đua “Dạy tốt, học tốt”.

**Câu 10:** **Thực dân Pháp mở đầu cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam lần hai vào thời gian nào?**

A. 6 - 9 - 1945.

**B. 23 - 9 - 1945.**

C. 5 - 10 - 1945.

D. 22 - 9 - 1945.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS tham gia trò chơi

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- Câu trả lời của học sinh

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

**-** GV nhận xét bài làm của HS.

**4. Hoạt động vận dụng:**

**a. Mục tiêu:**  Nhằm giúp HS vận dụng kiến thức mới đã lĩnh hội để giải quyết những vấn đề mới trong học tập, cuộc sống.

**b. Nội dung:** GV đặt câu hỏi, HS hoàn thành nhiệm vụ

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của học sinh

**d. Tổ chức hoạt động:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV giao bài tập về nhà

***? Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói: “Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu”. Là một học sinh, em có thể làm gì để góp phần xây dựng đất nước?***

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- GV hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.

- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

**Gợi ý trả lời:**

**Là một học sinh, em có thể làm gì để góp phần xây dựng đất nước?**

**-** Chăm chỉ học tập, nắm vững tri thức trong nhiều lĩnh vực, đặc biệt là khoa học, công nghệ, văn hóa, và lịch sử để làm nền tảng cho sự phát triển cá nhân và đất nước.

**-** Tích cực tham gia các hoạt động ngoại khóa để rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm, tư duy sáng tạo, và khả năng giải quyết vấn đề.

**-** Biết giúp đỡ gia đình, thầy cô, bạn bè.

- Chấp hành pháp luật, bảo vệ môi trường, và giữ gìn văn hóa truyền thống.

**-** Khuyến khích bạn bè, người thân cùng học tập và rèn luyện, đặc biệt là trong những gia đình hoặc khu vực còn khó khăn.

**-** Tích cực nghiên cứu, sáng tạo, tham gia các phong trào, cuộc thi về khoa học và kỹ thuật nhằm tạo ra những giải pháp hữu ích cho xã hội.

Câu nói của Chủ tịch Hồ Chí Minh là kim chỉ nam nhắc nhở mỗi người, đặc biệt là thế hệ trẻ, về vai trò của giáo dục và tri thức. Là học sinh, em cần nỗ lực không ngừng để vừa hoàn thiện bản thân, vừa góp phần xây dựng đất nước ngày càng giàu mạnh và vững bền.

**Bước 4: Kết luận, nhận định (GV)**

**\* Dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho bài học sau.**

+ Đọc, tìm hiểu trước **bài 14. Việt Nam kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược giai đoạn 1946 – 1950.**

+ Sưu tầm tư liệu, hình ảnh liên quan tới bài học.

+ Quan sát và mô tả hình ảnh, tư liệu có trong bài học.